

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2018/HS-PT
Ngày 12-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thiệm

Các Thẩm phán: Ông Cao Văn Tuấn

Ông Đặng Minh Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai Phương – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 66/2018/TLPT-HS ngày 05 tháng 10 năm 2018 do có kháng cáo của bị cáo Đoàn Văn Q đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 71/2018/HS-ST ngày 30 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện TN, thành phố Hải Phòng.

Bị cáo có kháng cáo:

Đoàn Văn Q, sinh ngày 12 tháng 8 năm 1971 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn 11, xã HT, huyện TN, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 8/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Đoàn Văn G và bà Mạc Thị H; có vợ là Đoàn Thị C (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 24/5/2018; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 06/12/2017, Đoàn Văn Q cùng ông Đoàn Văn G, sinh năm 1964 (là bố Q) tiến hành xây dựng công trình phụ cho gia đình chị Đỗ Thị O, sinh năm 1973, ở xã HT, huyện TN, thành phố Hải Phòng. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, khi Q đang xây thì ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1955, ở xã KL, huyện KT, tỉnh Hải Dương (là người chung sống như vợ chồng với chị O) đi ra khu vực xây dựng để kiểm tra. Tại đây, ông Đ nói: “Hôm nay không đổ giằng sắt

mà đồ lạnh tô à”, Q nói với ông Đ: “Mày có phải chủ nhà đầu mà tham gia”. Ông Đ nói lại: “Tao ở đây mười mấy năm mà không được tham gia à” rồi đi lên nhà. Một lúc sau, Q lên nhà hỏi chị O con dao để xây dựng thì ông Đ nói hôm trước đã đưa dao cho ông Mạc Văn H, sinh năm 1957 (là chủ thầu xây dựng). Q nói lại với ông Đ: “Tao hỏi chủ nhà chứ có hỏi mày đầu”. Sau đó, giữa ông Đ và Q xảy ra cãi chửi, to tiếng với nhau. Q và ông Đ mỗi người cầm hai viên gạch chỉ định xông vào đánh nhau thì được mọi người can ngăn. Q tiếp tục ra sân ngồi cắt sắt. Ông Đ cũng ra sân lấy xe đi làm. Khi ông Đ đi qua chỗ Q làm, ông Đ có chửi Q, Q đứng dậy, tay trái lấy chiếc kìm cộng lực (dùng để cắt sắt bằng kim loại, dài khoảng 90 cm, phần đầu mỗi tay cầm bọc nhựa cứng màu đen) dựng ở bên cạnh. Q cầm vào phần đầu của kìm cắt sắt, dùng phần cán kìm có tay cầm bọc nhựa vụt một nhát về phía người ông Đ làm cán kìm đập trúng vào vùng đầu phía sau gáy bên trái của ông Đ khiến ông Đ bị thương. Thấy vậy, Q không đánh nữa mà cùng ông G tiếp tục làm việc. Ông Đ được chị O cùng mọi người đưa đi cấp cứu điều trị tại bệnh viện Việt Tiệp Hải Phòng, từ ngày 06/12/2017 đến ngày 20/12/2017 ra viện.

Ngày 21/01/2018, ông Đ có đơn trình báo Cơ quan Công an, Cơ quan điều tra đã tiến hành ghi nhận hiện trường, thu giữ 01 kìm cộng lực dùng để cắt sắt.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 95/2018/TgT ngày 09/3/2018 của Trung tâm Pháp y thành phố Hải Phòng kết luận: Ông Nguyễn Văn Đ bị chấn thương vào vùng thái dương đỉnh đầu trái, gây sưng nề bầm tím dưới da, tụ máu nội sọ nhưng không tổn thương hệ thống xương hộp sọ, không phẫu thuật. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do chấn thương sọ não có chảy máu nội sọ nhưng không có di chứng chức năng thần kinh là 23%. Thương tích trên có đặc điểm do vật **tày** tác động trực tiếp gây nên.

Tại Bản án sơ thẩm số 71/2018/HS-ST ngày 30/8/2018, Tòa án nhân dân huyện TN, thành phố Hải Phòng đã căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14; xử phạt Đoàn Văn Q 30 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, còn quyết định bồi thường dân sự, xử lý vật chứng, tuyên nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo Bản án.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 04/9/2018, bị cáo Đoàn Văn Q có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo. Việc kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định nên được xem xét giải quyết.

** Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau:*

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và xử phạt bị cáo Đoàn Văn Q 30 tháng tù là thỏa đáng, không nặng.

Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo đã bồi thường tiếp cho ông Đ 10.000.000 đồng, ông Đ không yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiếp và có đơn xin

miễn truy cứu trách nhiệm hình sự. Xét thấy bị cáo có công việc ổn định và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo; căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đoàn Văn Q đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn xét xử sơ thẩm, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Ngày 06/12/2017, Đoàn Văn Q cùng ông Đoàn Văn G (bố đẻ của Q) đang tiến hành xây dựng công trình phụ cho gia đình chị Đỗ Thị O. Tại đây, giữa Q và ông Nguyễn Văn Đ (sống chung như vợ chồng với chị O) đã xảy ra mâu thuẫn, cãi chửi và đánh nhau. Sau khi được mọi người can ngăn thì Q tiếp tục làm việc còn ông Đ ra sân lấy xe đi làm. Khi ông Đ đi qua Q có chửi khiến Q bực tức, đứng dậy, dùng cán kìm cắt sắt đánh vào đầu gây thương tích cho ông Đ, làm ông Đ tổn thương cơ thể là 23%. Bị cáo Q đã có hành vi dùng kìm cắt sắt là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại Đ. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Đoàn Văn Q về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo:

[2] Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo Đoàn Văn Q 30 tháng tù là thỏa đáng, không nặng.

[3] Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo Q tiếp tục bồi thường cho bị hại Đ số tiền 10.000.000 đồng, bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiếp và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự. Ngoài ra, trong vụ án này, bị hại cũng có lỗi một phần; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; có công việc ổn định và là lao động chính trong gia đình, xét thấy, bị cáo có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội, cho bị cáo được hưởng án treo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo và quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[4] Về án phí: Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Sửa Bản án sơ thẩm: Giữ nguyên mức hình phạt và cho hưởng án treo

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 và xử phạt Đoàn Văn Q: 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”; thời gian thử thách là 60 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Đoàn Văn Q cho Ủy ban nhân dân xã HT, huyện TN, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hủy bỏ biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Đoàn Văn Q không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án số 71/2018/HS-ST ngày 30/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện TN, thành phố Hải Phòng có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND TPHP;
- VKSND huyện TN;
- PV27 Công an TPHP;
- Cơ quan CSĐT – CA h.TN;
- Cơ quan THAHS – CA h. TN;
- Tòa án ND huyện TN;
- Sở Tư pháp TP;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thiệm